

Bản án số: 177/2021/HSST

Ngày: 30 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhung;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thái và bà Đỗ Thị Thu Hà;

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo: Lò Văn Th;** tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 21 tháng 6 năm 1986 tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Lò Văn V - sinh năm 1951 và bà Lò Thị T - sinh năm 1960; vợ: Tòng Thị H - sinh năm 1989 (Đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sử dụng ma túy; bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

**2. Bị cáo: Vũ Thị T;** tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 09 tháng 02 năm 1993 tại Đ; nơi cư trú: Đội 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: Bùi Văn Đài (Đã chết) và bà Vũ Thị H (Tên khác: Lò Thị N) - sinh năm 1979; chồng: Đinh Văn Đ - sinh năm 1994; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sử dụng ma túy; bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 25/5/2021, tại khu vực tổ 2, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ; khi bị phát hiện, bị cáo Vũ Thị T đã tự giác lấy trong áo ngực mình đang mặc, nộp cho Công an thành phố Điện Biên Phủ 50 viên nén màu hồng, được gói bằng 04 mảnh nilon màu đỏ và 01 mảnh nilon màu trắng; bị cáo T khai đó là Hồng phiến, mua của bị cáo Lò Văn Th với giá 1.500.000 đồng với mục đích để bán, nhưng chưa trả tiền mà hẹn trả sau khi bán. Trước đó, một người tên Tuấn đã hẹn mua của T 50 viên Hồng phiến, với giá 2.000.000 đồng. Ngoài ra Công an thành phố Điện Biên Phủ còn thu giữ của bị cáo T 01 xe máy biển kiểm soát 27H2 - 1207 bị cáo đang điều khiển và một điện thoại di động Iphone 7 Plus.

Khám xét nơi ở của Th, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chuồng chó 01 lọ nhựa trắng có nắp vặn, bên trong có 73 viên nén màu hồng và 05 viên nén màu xanh. Th khai đó là Hồng phiến, Th đã mua tổng số 135 viên (gồm 130 viên màu hồng và 05 viên màu xanh), với giá 2.600.000 đồng của một người nam thanh niên không quen biết ngoài đường, với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 25/5/2021 T đến nhà Th chơi và có hỏi mua 50 viên Hồng phiến và hẹn chiều lấy; Th đồng ý, đến 15 giờ cùng ngày thì T đi xe máy đến lấy 50 viên Hồng phiến đã hẹn mua; bị cáo đã sử dụng hết 07 viên màu hồng; còn lại Cơ quan điều tra đã thu giữ. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Th một điều tự chế bằng chai thủy tinh, có hai vòi hút để bị cáo sử dụng ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi mua, bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

## 2. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy đã thu giữ là xe bị cáo T mượn của chị Lò Thị O, chị O không biết việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị O.

Cơ quan điều tra đã gửi 50 viên nén màu hồng thu của bị cáo T; 73 viên nén màu hồng và 05 viên nén màu xanh thu của bị cáo Th đi giám định.

Kết luận giám định số 548/GĐ-PC09 ngày 01/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: 50 viên nén màu hồng gửi giám định có khối lượng 5,02 gam; kết luận giám định số 549/GĐ-PC09 ngày 01/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: 73 viên nén màu hồng gửi giám định có khối lượng 7,38 gam; đều là chất ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; sau giám định hoàn lại 12,31 gam Methamphetamine. Riêng 05 viên nén màu xanh gửi giám định không phải chất ma túy; sau giám định hoàn lại 0,4 gam viên nén màu xanh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 122/CT-VKSTPĐBP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Thiện từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại di động do không có căn cứ xác định đã sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại sau giám định.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Các bị cáo đều có ý kiến: Bản thân đã biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Vũ Thị T đã tàng trữ trái phép 5,02 gam Methamphetamine với mục đích để bán cho một người tên T với giá 2.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 25/5/2021, tại khu vực tổ 2, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ. Số ma túy này bị cáo T mua của bị cáo Th với giá 1.500.000 đồng, nhưng chưa trả tiền. Khám xét nơi ở của bị cáo Th đã thu giữ được 7,38 gam Methamphetamine; trước đó bị cáo Th đã mua ma túy về cất giấu tại nơi ở của mình với mục đích để bán và sử dụng.

Điều 251 BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...i. Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam...

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham lợi và sử dụng ma túy. HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đối với các bị cáo, theo điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 251 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Các bị cáo đều không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; những vật dùng để gói, điều tự chế để sử dụng ma túy và 0,4 gam viên nén màu xanh không còn giá trị tịch thu để hủy. Điện thoại di động của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Th không biết tên và địa chỉ những người đã bán ma túy cho mình; bị cáo T chỉ biết người hẹn mua ma túy tên Tuấn, không biết địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Chị Lò Thị O không biết việc bị cáo T dùng xe vào việc phạm tội và đã nhận lại xe từ Cơ quan điều tra, nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lò Văn Th và Vũ Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/5/2021.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/5/2021.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu để hủy 12,31 gam Methamphetamine và 0,4 gam viên nén màu xanh; 05 mảnh nilon, 01 lọ nhựa, 01 điều tự chế bằng chai thủy tinh có hai vòi hút;

Trả lại cho bị cáo Vũ Thị T một điện thoại di động Iphone 7 Plus.

*(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 9 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).*

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Văn Th và Vũ Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nhung**

